

Số: 02/TCG-KDLTC

Tràm Chim, ngày 28 tháng 8 năm 2025

THƯ ĐỀ NGHỊ CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các tổ chức, đơn vị, cá nhân

Theo nhu cầu của Khu Du lịch Tràm Chim (xã Tràm Chim, tỉnh Đồng Tháp) có nhu cầu tìm nhà cung cấp các loại thực phẩm, rau, củ quả (hàng hóa) tháng 9/2025 với yêu cầu như sau:

1. Quy định chung:

- Hàng hóa giao đúng theo tiêu chuẩn, yêu cầu trong bảng danh mục báo giá (tươi, sống và đảm bảo chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm).
- Ổn định giá trong một kỳ chào giá (1 tháng), trường hợp có tăng giá do Lễ, Tết, ảnh hưởng mùa vụ, thời tiết (thì phải báo ngay khi nhận được đơn đặt hàng, nhưng mức giá không tăng quá 5%). Trường hợp các loại thực phẩm, rau, củ quả cần gấp điện giao ngay thì tính theo giá thị trường trong ngày.
- Các tổ chức, đơn vị, cá nhân có báo giá cạnh tranh (giá thấp nhất) thì sẽ tiến hành ký hợp đồng cung cấp hàng hóa trong 1 kỳ chào giá.
- Thời gian giao hàng hóa tại **Điểm dừng chân C4, lúc 8h00 hằng ngày** (Nếu trường hợp hàng giao trễ so với thời gian quy định thì lần tiếp theo hồ sơ đó đương nhiên sẽ bị loại).
- Tùy vào nhu cầu sử dụng, bên đơn vị sẽ đặt hàng đơn vị trúng giá trước **16h30 hằng ngày** (không định mức số lượng giao).
- Hình thức thanh toán: chuyển khoản sau 3 kỳ đặt hàng (không quá 4 ngày làm việc);
- Chứng từ thanh toán:
 - + Đối với bên trúng giá là cá nhân, hộ kinh doanh (không có đăng ký kinh doanh) hồ sơ thanh toán gồm: Đơn đặt hàng, biên bản giao nhận hàng, biên nhận tiền.
 - + Đối với bên trúng giá là hộ kinh doanh hoặc tổ chức có đăng ký kinh doanh, có xuất hóa đơn: Đơn đặt hàng, biên bản giao nhận hàng, hóa đơn tài chính theo quy định, thông tin chuyển khoản. Nếu giá chào là giá chưa bao gồm thuế thì Khu Du lịch Tràm Chim sẽ thanh toán theo giá hóa đơn (5% nếu là hóa đơn trực tiếp; không quá 10% nếu là hóa đơn VAT).

(Khuyến khích các cá nhân, hộ kinh doanh tham gia cung ứng dịch vụ có đăng ký kinh doanh và hóa đơn tài chính theo quy định)

2. Danh mục mặt hàng chào giá (có danh mục chi tiết kèm theo)

- Danh mục hàng tươi, sống.
- Danh mục rau, củ, quả và các loại hàng hoá khác.

3. Thời gian và địa điểm nhận thư chào giá:

- Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày ra thông báo đến 9 giờ 30 phút ngày 03/9/2025;

- Thời gian thông báo trúng giá: 15h30 ngày 03/9/2025;

- Thời gian cung cấp hàng: chậm nhất ngày 04/9/2025;

Hồ sơ chào giá cung cấp dịch vụ vui lòng gửi trực tiếp (có dán niêm phong của) tại địa chỉ sau:

Khu Du lịch Tràm Chim

Địa chỉ: Ấp 4, Xã Tràm Chim, tỉnh Đồng Tháp

Số điện thoại: 0977.837.522 (gặp ông Xiêu Ngọc Hén, viên chức phòng Hành chính - Tổng hợp).

Email: dulichtramchim@gmail.com

Thông tin chi tiết trên website: <https://tramchim.net.vn>.

Lưu ý:

- Ngoài bì thư vui lòng ghi rõ thông tin “THƯ CHÀO GIÁ ”

- Trong trường hợp có nhiều tổ chức, đơn vị, cá nhân chào giá, sẽ ưu tiên lựa chọn tổ chức, đơn vị, cá nhân chào giá đủ 02 loại mặt hàng nêu trên là đơn vị trúng giá.

Khu Du lịch Tràm Chim rất mong nhận được sự quan tâm chào giá của Quý đơn vị, tổ chức, cá nhân.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng chuyên môn;
- Ban biên tập (đăng tin);
- Lưu VT, (06b).



DANH MỤC CHÀO GIÁ

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN NGƯỜI CHÀO GIÁ

Họ và tên:

CCCD:

Địa chỉ:

Số điện thoại:

II. KHUNG CUNG CẤP THEO DANH MỤC HÀNG TƯƠI SỐNG

I	Tên hàng	Tiêu chuẩn/yêu cầu	ĐVT	ĐƠN GIÁ	Ghi chú
1	Chuột cơm đồng	6 con/kg	kg		
2	Hến		kg		
3	Cá rô sống	150gr/con	kg		
4	Cá cơm		kg		
5	Chả cá thác lác		kg		
6	Cá chèn	6-8 con/kg	kg		
7	Cá sặc nhỏ	20 - 30 con/kg	kg		
8	Cá lóc bông	2-3kg/con	kg		
9	Cá trê đồng	5-6con/kg	kg		
10	Cá hú	1kg/con	kg		
11	Cá diêu hồng	600gr/con	kg		
12	Cá linh non		kg		
13	Cá lòng tong	bằng dầu dừa tre	kg		
14	Cá chột	7 con/100gr	kg		
15	Cá lóc bán công nghiệp sống	500-600gr/con	kg		
16	Cá chạch cơm	20-30con/kg	kg		
17	Cá chạch lấu	3 con/kg	kg		
18	Khô cá lóc		kg		
19	Khô cá sặc bổi	7-8 con/kg	kg		
20	Hột gà công nghiệp		Trứng		
21	Hột Vịt		Trứng		
22	Cua xay		kg		
23	Tôm khô loại lớn		kg		
24	Tôm khô loại nhỏ		kg		
25	Tép		kg		
26	Thịt băm		kg		
27	Thịt ba chỉ		kg		
28	Thịt Sườn non		kg		
29	Mỡ heo		kg		
30	Thịt bò		kg		
31	Ếch đồng	7con/kg	kg		
32	Lươn đồng	200gr/con	kg		
33	Ốc	20-25con/kg	kg		

DANH MỤC CHÀO GIÁ

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN TRÚNG GIÁ

Họ và tên:

CCCD

Địa chỉ:

Số điện thoại:

II. KHUNG CUNG CẤP THEO DANH MỤC RAU, CỦ, QUẢ VÀ HÀNG HOÁ KHÁC

STT	Tên hàng	Tiêu chuẩn/yêu cầu	ĐVT	ĐƠN GIÁ	Ghi chú
I	Rau, củ, quả				
1	Bắp cải		kg		
2	Rau tạp tàn		kg		
3	Bún		kg		
4	Dưa leo		kg		
5	Khóm		Trái		
6	Củ hành tây		kg		
7	Rau muống		kg		
8	Rau muống đồng		kg		
9	Bông điên điển		kg		
10	Xoài		kg		
11	Củ cải đỏ		kg		
12	Mướp		kg		
13	Ổi		kg		
14	Mận		kg		
15	Me		kg		
16	Hành lá		kg		
17	Rau thơm		kg		
18	Rau díp cá		kg		
19	Rau Ngò gai		kg		
20	Rau Ngò om		kg		
21	Rau Quế		kg		
22	Cải xà lách		kg		
23	Rau Ngò rí		kg		
24	Rau răm		kg		
25	Cà chua		kg		
26	Bông súng		kg		
27	Sả băm		kg		
28	Sen lựa (loại già)		kg		
29	Gương sen		kg		
30	Ớt		kg		
31	Ớt không cay		kg		

32	Bạc Hà		kg		
33	Hạnh		kg		
34	Cần ống		kg		
35	Cần tàu		kg		
36	Bầu		kg		
37	Sả cộng		kg		
38	Hẹ		kg		
39	Giá		kg		
40	Rau đắng		kg		
41	Ngó sen		kg		
42	Tàu hủ		kg		
43	Gừng		kg		
44	Khoai lang		kg		
45	Khoai mỡ		kg		
46	Cải ngọt		kg		
47	Cải thìa		kg		
48	Chanh		kg		
49	Khô qua		kg		
50	Đậu que		kg		
51	Gém		kg		
52	Cà tím		kg		
53	Củ cải muối		kg		
54	Bí đỏ		kg		
55	Dưa chua cà pháo		kg		
56	Tiêu xanh		kg		
57	Rau ngổ		kg		
58	Bí đao		kg		
59	Cải xanh		kg		
60	Đọt bí non		kg		
61	Mít ruột đỏ		kg		
62	Chuối bào		kg		
63	Bắp chuối		kg		
64	Chuối già		kg		
65	Rau tần		kg		
66	Lá bàng lăng		kg		
67	Củ sắn		kg		
68	Dưa chua		kg		
69	Bí đỏ		kg		
70	Táo đỏ		kg		
71	Nấm đông cô		kg		
72	Sườn non chay		kg		
73	Chôm chôm		kg		

74	Dưa hấu		kg		
75	Măng cụt		kg		
II	Hàng hóa khác				
1	Mắm xay		kg		
2	Tiêu xay		kg		
3	Hạt điều		kg		
4	Đường cát	loại 12kg/bao	kg		
5	Tỏi củ		kg		
6	Tỏi phi		kg		
7	Hành phi		kg		
8	Hành tím		kg		
9	Đậu phộng		kg		
10	Dừa nạo		kg		
11	Bánh canh bột sắn		kg		
12	Hủ tiếu		kg		
13	Nước dừa khô		Lít		
14	Chao	Hoa Mai (hủ 0,5kg)	Hủ		
15	Muối hột		kg		
16	Muối bột		kg		
17	Nước đá	loại 25kg/bao	kg		
18	Than		kg		